

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số:47/2022/HS- ST

Ngày 28- 6- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hải

Ông Nguyễn Quốc Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huân- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:36/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 13/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc C; Sinh ngày: 02/12/1978; Nơi sinh: Xã Hà Vân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Q; Con bà: Đặng Thị T; Vợ: Phạm Thị K; Bị cáo có 03 người con (Con đầu sinh năm 2007 và con út sinh năm 2018); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T; Sinh ngày 04/01/1977; Nơi sinh thị xã B, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K; Con bà: Hòa Thị L; Vợ: Nguyễn Thị P; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (Có mặt).

3. Lê Kim H1; Sinh ngày: 05/01/1987; Nơi sinh thị xã B, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, phường L, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Kim Q(đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 10/8/2020 bị công an phường L, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức: phạt tiền. Đã nộp phạt ngày

18/8/2020; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (Có mặt)

4. Mai Văn Đ; Sinh ngày 07/8/1991; Nơi sinh: Xã N, huyện N, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, phường L, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Văn B; Con bà: Mai Thị M ; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (Có mặt)

5. Nguyễn Mạnh H2; Sinh ngày 28/5/1987; Nơi sinh: Thị xã B, tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H(đã chết); Con bà: Nguyễn Thị O; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (Có mặt).

*** Người chứng kiến:** Ông Lê Mạnh H- sinh năm 1977

Trú quán: Khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc C, Mai Văn Đ, Lê Kim H1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh H2 có mối quan hệ bạn bè.

Khoảng 21 giờ ngày 20/3/2022, Mai Văn Đ đến nhà Nguyễn Ngọc C ở số nhà 03, ngõ 179 đường Lê Lợi, khu phố 7, phường Đ, thị xã B chơi. Khi đang ngồi nói chuyện thì C rủ Đ đánh bài ăn tiền, Đ đồng ý. Sau đó, C gọi điện thoại cho Lê Kim H1, Nguyễn Văn T rủ H1 và T đến nhà C cùng đánh bài ăn tiền. Do T không có xe nên C đã lấy chiếc xe máy nhãn hiệu honda màu đen bạc, BKS 36F5- 082.01 của ông Nguyễn Ngọc Q (bố đẻ C) đi đón T. Khoảng 10 phút sau thì H1, T đến nhà C để cả nhóm đánh bạc. C lấy ra bộ bài 52 lá để ra giường và cả bốn người thống nhất đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “đánh liêng” cụ thể như sau:

Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá. Mỗi ván chia cho mỗi người 03 cây bài, mỗi người đặt tiền trước (tiền gà) 10.000 đồng. Sau đó, tính từ người chơi bài lần lượt xem bài tính điểm và có thể đặt cược thêm từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi tính điểm thì điểm thấp nhất là 0 (tịt), cao nhất là 9. Nếu các bên bằng điểm nhau thì gọi là “Chào”. Lúc này so chất các cây bài theo thứ tự từ lớn xuống bé như sau: Rô, cơ, tép, bích. Cao hơn 9 là ba cây bài hình người gọi là “đĩ”. Hơn “đĩ” là “Liêng” tức là ba cây bài liên tiếp nhau về số, có thể khác chất, hơn “liêng” là “sáp” tức là ba cây bài giống nhau về số. Liêng và sáp đều có thấp và cao. Ai cao nhất sẽ được ăn cả bao gồm tiền gà và tiền đặt cược thêm.

Khi đánh bạc, Nguyễn Ngọc C, Mai Văn Đ, Lê Kim H1, Nguyễn Văn T ngồi theo thứ tự từ trái sang phải lần lượt là: Mai Văn Đ, Lê Kim H1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc C. Cả nhóm chơi đến khoảng 21 giờ 20 phút thì Nguyễn Mạnh H2 đến, xin vào chơi cùng. Nguyễn Mạnh H2 ngồi vào giữa Lê Kim H1 và Nguyễn Văn T. 05 người tiếp tục chơi đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an thị xã Bim Sơn phát hiện và bắt quả tang. Tổ công tác mời người đến chứng kiến lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật theo quy định của pháp luật.

*** Tang vật, tài sản thu giữ gồm:**

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá.
- Số tiền: 7.010.000 đồng (Bảy triệu không trăm mười nghìn đồng). Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.
- Thu của Nguyễn Ngọc C 01 điện thoại di động Samsung A51, màu đen;
- Thu của Lê Kim H1 01 điện thoại di động OPPO, màu vàng;
- Thu của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Samsung màu vàng;

* Tại bản kết luận giám định số 1247/KL – KTHS ngày 31/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: số tiền thu giữ nêu trên là tiền thật.

Các bị cáo không nhớ chính xác số tiền từng người đã bỏ ra để đánh bạc, các bị cáo đã chơi được bao nhiêu ván bài và thắng thua thế nào. Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc của mỗi người đều để trên chiếu, khi bị bắt quả tang đã bị xáo trộn. Chỉ xác định được C bỏ ra khoảng: 3.200.000 đồng (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*), Mai Văn Đ bỏ ra khoảng: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), Nguyễn Mạnh H2 bỏ ra khoảng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), Lê Kim H1 bỏ ra khoảng 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn T bỏ ra khoảng 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Khi đánh bạc các bị cáo chỉ ăn thua trực tiếp với nhau và không phải cắt phé (chia hoa hồng) cho ai khác.

*** Xử lý tang vật, tài sản thu giữ:**

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá.
- Số tiền: 7.010.000 đồng (Bảy triệu không trăm mười nghìn đồng). Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- 01 điện thoại di động Samsung A51, màu đen;
- 01 điện thoại di động OPPO, màu vàng;
- 01 điện thoại di động Samsung màu vàng;

Những tang vật, tài sản trên đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave an pha màu đen bạc, BKS: 36F5-082.01 là xe của ông Nguyễn Ngọc Q (bố đẻ của C), khi Chung mượn xe đi đón T, ông Q không biết C dùng xe máy đón T để tham gia vào việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn không thu giữ chiếc xe trên là phù hợp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSBS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bầm Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 về tội “*Đánh bạc*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* Hình phạt chính:

- Đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS (đối với Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1) khoản 2 Điều 51/ BLHS(đối với C)

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Tuyên phạt bị cáo Lê Kim H1 từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 36 BLHS đối với Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 .

Tuyên phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 6 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H2 từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có công việc làm ổn định, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn số tiền đánh bạc đã thu hồi toàn bộ nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

b) *Xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

Trả lại cho bị cáo Lê Kim H1 01 ĐTDĐ có ghi chữ OPPO, màu vàng, máy cũ, góc dưới bên trái màn hình bị bong tróc, không kiểm tra chất lượng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG CE0168 màu vàng, không kiểm tra chất lượng.

01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG màu đen, màn hình bị rạn nứt, không kiểm tra chất lượng của Nguyễn Ngọc C là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 7.010.000đ(Bảy triệu, không trăm mười nghìn đồng) đã nộp vào TK 3949 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn ngày 01/6/2022. Số tiền này là công cụ phạm tội vì vậy tịch thu Sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 Bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

c/ Án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ và Nguyễn Mạnh H2 phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 20/3/2022, tại nhà Nguyễn Ngọc Ch ở số nhà 03, ngõ 179 đường Lê Lợi, khu phố 7, phường Đ, thị xã B, Tổ công tác Công an thị xã B phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc C, Mai Văn Đ, Lê Kim H1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh H2 đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh bài liêng” được, thua bằng tiền với tổng số tiền thu tại chiếu bạc là: 7.010.000 đồng (Bảy triệu không trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Mai Văn Đ, Lê Kim H1, Nguyễn Mạnh H2, Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định xử lý tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá mức độ hậu quả của hành vi phạm tội HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đi ngược

thuần phong mỹ tục của dân tộc. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, mục đích tước đoạt tài sản của nhau một cách bất hợp pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường giá trị sức lao động, ảnh hưởng đến hạnh phúc của nhiều gia đình, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm trật tự công cộng còn gây dư luận xấu và ảnh hưởng không tốt đến quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung trong xã hội.

Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những đồng phạm thực hành. Tuy nhiên trong vụ án này có nhiều bị cáo phạm tội nên cần đánh giá, phân tích vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo để cân nhắc lượng hình đối với các bị cáo cho phù hợp. Trong vụ án này Nguyễn Ngọc C là chủ nhà đồng thời cũng là người khởi xướng rủ rê các con bạc khác và bỏ ra số tiền lớn nhất khoảng 3.200.000đ để đánh bạc, với thời gian đánh bạc nhiều nhất nên có vai trò đầu vụ, Nguyễn Văn T bỏ ra đánh bạc khoảng 1.400.000đ với thời gian đánh bạc từ đầu đến khi bị cơ quan điều tra bắt giữ nên có vai trò thứ hai, Lê Kim H1 bỏ ra 800.000đ giữ vai trò thứ ba, tuy nhiên Lê Kim H1 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa tiền sự nên khi lượng hình xem xét mức hình phạt ngang với Nguyễn Ngọc C là phù hợp, Mai Văn Đ tham gia đánh bạc với số tiền 500.000đ, Nguyễn Mạnh H2 tham gia đánh bạc với số tiền 1.00.000đ, thời gian ngắn nhất nên có vai trò sau cùng trong vụ án. Vì vậy, khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo với mức án tương đương với thời gian và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo C có bố là thương binh loại A nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt (riêng về nhân thân của bị cáo Lê Kim Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tuy nhiên đã được xóa tiền sự), các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội không có tình tiết tăng nặng mà đều có từ 2 - 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên không cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng

thời giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Những hình phạt này đảm bảo mức độ răn đe phù hợp với hành vi của các bị cáo và cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[5] Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, toàn bộ số tiền đánh bạc đã thu hồi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 46, Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Trả lại cho Lê Kim H1 01 ĐTDĐ có ghi chữ OPPO, màu vàng, máy cũ, góc dưới bên trái màn hình bị bong tróc, không kiểm tra chất lượng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG CE0168 màu vàng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG màu đen, màn hình bị rạn nứt, không kiểm tra chất lượng của Nguyễn Ngọc C là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. .

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 7.010.000đ(Bảy triệu, không trăm mười nghìn đồng) đã nộp vào TK 3949 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn ngày 01/6/2022. Số tiền này là công cụ phạm tội vì vậy cần tịch thu Sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 Bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

* Án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ và Nguyễn Mạnh H2 phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Hình phạt chính:

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H1, Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 phạm tội "Đánh bạc"

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS (đối với Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H2), khoản 2 Điều 51/ BLHS(đối với C).

- **Xử phạt:**

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc C 09(Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18(Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(28/6/2022).

+ Bị cáo Nguyễn Văn T 07(Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022).

+ Bị cáo Lê Kim H1 09(Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T cho UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Kim H1 cho UBND phường L, thị xã B, tỉnh T giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 36 BLHS đối với Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H;

- **Xử phạt:**

+ **Mai Văn Đ** 07(bảy) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 03 ngày đã tạm giữ (từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022), bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 06 (Sáu) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy Ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh T nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Mai Văn Đ cho Ủy Ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh T giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Đ bằng 10% mức lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước (1.490.000 đồng) để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Mỗi tháng = 149.000 đồng. Bị cáo bị khấu trừ 07 (Bảy) tháng, tổng cộng số tiền bị khấu trừ (149.000đ/1 tháng x 7 tháng) = 1.043.000đ (Một triệu, không trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

+ **Nguyễn Mạnh H** 06(Sáu) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 03 ngày đã tạm giữ (từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022), bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 05(Năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy Ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh T nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H2 cho Ủy Ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh T giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo H bằng 10% mức lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước (1.490.000 đồng) để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Mỗi tháng = 149.000 đồng. Bị cáo bị khấu trừ 06 (Sáu) tháng, tổng cộng số tiền bị khấu trừ (149.000đ/1 tháng x 6 tháng) = 894.000đ (Tám trăm chín mươi tư nghìn đồng).

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 46, Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Lê Kim H2 01 ĐTDĐ có ghi chữ OPPO, màu vàng, máy cũ, góc dưới bên trái màn hình bị bong tróc, không kiểm tra chất lượng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG CE0168 màu vàng, không kiểm tra chất lượng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 ĐTDĐ ghi chữ SAMSUNG màu đen, màn hình bị rạn nứt, không kiểm tra chất lượng của Nguyễn Ngọc C.

+Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 7.010.000đ(Bảy triệu, không trăm mười nghìn đồng) đã nộp vào TK 3949 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn ngày 01/6/2022.

- Tịch thu tiêu hủy 01 Bộ bài tứ lơ khơ 52 cây

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/6/2022 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn).

3. **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn T, Lê Kim H2, Mai Văn Đ, Nguyễn Mạnh H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022).

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Bim sơn;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- CQĐT Công an thị xã Bim Sơn
- CQ Thi hành án hình sự
- Bị cáo
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX Bim sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÓNG THỊ HÀ

